

Bản án số: 14 /2019/HS-ST

Ngày 24 – 7 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Phụng, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở xã Phong An, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Ông Nguyễn Quang Thận, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Viết Tiếp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thừa Như N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18 tháng 5 năm 1995, tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Lê Thừa T, sinh năm: 1967 và bà: Lê Thị H, sinh năm: 1967; Gia đình có 04 chị, em ruột. Bị cáo là con thứ hai; Vợ, Con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/4/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

Ông Hồ Đăng K, sinh năm 1968 (đã chết); trú tại: thôn S, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại :

1/ Bà Lê Thị C, sinh năm: 1973, (là vợ của ông C), (vắng mặt);

2/ Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1936 (là mẹ của ông K), (vắng mặt).

3/ Chị Hồ Thị Thu T, sinh năm 1993 (con ông K), (có mặt);

4/ Chị Hồ Thị N, sinh năm 1996 (con ông K), (vắng mặt).

Cùng trú tại: thôn S, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

1/ Anh Võ Văn D, sinh ngày 15/10/2001; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt);

2/ Ông Lê Thừa T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt);

3/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Võ Văn D:

Ông Võ Văn T, sinh năm 1970 và bà Mai Thị H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (ông Tứ vắng mặt, bà Huệ có mặt).

- Người làm chứng:

Ông Hoàng Duy T, sinh năm 1962; Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 02/02/2019, Lê Thừa Như N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75C1-265.66 chở theo sau Võ Văn D (sinh năm: 2001; bị cầm điện tử bấm sinh), đều trú tại thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế lưu thông trên Tỉnh lộ 11B theo hướng Phong Sơn - Phong Mỹ để đi uống cà phê. Khi đến Km14 + 900m TL 11B thuộc địa phận thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế do Lê Thừa Như N điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không đi bên phải theo chiều đi của mình để đi đúng phần đường, làn đường quy định để tránh xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75E1 - 198.85 do ông Hồ Đăng K, sinh năm: 1968, trú tại: thôn S, xã Q, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Hồ Đăng K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 18/02/2019 thì ông K chết; Lê Thừa Như N bị thương và điều trị tại Bệnh viện Trung ương cơ sở 2, Võ Văn D chỉ bị xây xát nhẹ. Hai xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37-19/TT ngày 26/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết đối với ông Hồ Đăng K:

1. Chẩn đoán pháp y: Chấn thương sọ não không hồi phục sau tai nạn giao thông.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 63-19/TgT ngày

04/3/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Lê Thừa Như N kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương phần mềm vùng mặt ảnh hưởng nhẹ thẩm mỹ: 11%.

Chấn thương gãy R21, R22 chưa lắp răng giả, hiện ảnh hưởng chức năng răng đối diện: 06%.

Chấn thương mẻ R11, R23: 02%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 18%.

* Về tạm giữ đồ vật, tài liệu: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tạm giữ : 01 xe mô tô biển kiểm soát 75C1-265.66; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75C1-265.66; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thừa Như N; 01 xe mô tô biển kiểm soát 75E1-198.85; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75E1-198.85 và 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Đăng K. Ngày 12/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phong Điền đã xử lý bằng hình thức trả lại những tài sản cùng giấy tờ nêu trên cho các chủ sở hữu là bị cáo Lê Thừa Như N và bà Lê Thị C. Sau khi nhận lại, bà C và bị cáo N không có thắc mắc, khiếu nại gì.

Riêng 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thừa Như N chuyển theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Lê Thừa Như N và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Hiện bị can Lê Thừa Như N đã bồi thường đầy đủ. Đại diện hợp pháp gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì.

- Riêng Võ Văn D chỉ bị xây xát nhẹ và không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-HS ngày 31/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lê Thừa Như N về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đồng thời nêu ra ý kiến tranh luận, xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi hỗn hợp, lỗi chính, trực tiếp gây tai nạn thuộc về Lê Thừa Như N. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đoạn đường không phân chia thành hai phần đường chạy riêng biệt và hai xe đi ngược chiều nhau nhưng do Ngọc thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm và cho xe đi về sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, tránh xe không đảm bảo an toàn và để xe chiếm sang phần đường của xe ngược chiều là vi phạm vào Khoản 1, Điều 9, Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, Khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Tuy nhiên, sau khi gây ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Ngoài ra, ông Hồ Đăng K cũng có một phần lỗi, khi tham gia giao thông trên đoạn đường không phân

chia thành hai phần đường chạy riêng biệt và hai xe đi ngược chiều nhau nhưng không cho xe đi về sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, tránh xe không đảm bảo an toàn là vi phạm vào Khoản 1, Điều 9, Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, Khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Đồng thời phía đại diện gia đình bị hại đề nghị miễn giảm trách nhiệm Hình sự cho bị cáo Ngọc. Xét về nhân thân bị cáo từ trước đến nay chưa lần nào vi phạm pháp luật. Nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lê Thừa Như N đã khai nhận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 02/02/2019, Lê Thừa Như N (có giấy phép lái xe hạng A1), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75C1 - 265.66 chở theo Võ Văn D lưu thông trên đường Tỉnh lộ 11B theo hướng Phong Sơn - Phong Mỹ. Khi đến Km14 + 900m Tỉnh lộ 11B thuộc địa phận thôn Bình An, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế thì va chạm với xe mô tô 75E1-198.85 do ông Hồ Đăng Khoa điều khiển chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông K chết.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn nêu trên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Mặt đường được thảm nhựa, rộng 3,5m. Hai bên đường có lề đường gia cố bằng bê tông, mỗi lề rộng 1m.

Vị trí va chạm đầu tiên của vụ tai nạn là vị trí số 02 trên sơ đồ hiện trường. Vị trí số 01 là điểm đầu dấu vết chà xước mặt đường bám dính chất màu đỏ, dạng bụi đất có kích thước (1,3m x 0,02m), dạng đường thẳng, đứt quãng hướng Phong Sơn-Phong Mỹ. Điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn là 1,75m. Đây chính là vết phanh do lốp xe mô tô 75C1-265.66 để lại. Theo quán tính xe mô tô 75C1-265.66 tiến về phía trước làm mặt ngoài bánh trước xe mô tô 75C1-265.66 va vào phuộc trước bên trái của xe mô tô 75E1-198.85 làm khuyết tổ chức kim loại màu trắng bạc rơi tại hiện trường (Vị trí số 02). Vị trí số 02 là tâm đám mảnh vỡ nhỏ kim loại màu trắng bạc và cách mép đường nhựa trái làm chuẩn 1,7m. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện và phù hợp với diễn biến của vụ tai nạn. Như vậy, xe mô tô 75C1-265.66 đã va chạm với xe mô tô 75E1-198.85 ở phần đường của xe mô tô 75E1-198.85 cách mép đường trái 1,7m và lấn sang phần đường là 05cm.

Do đó, xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đoạn đường không phân chia thành hai phần đường chạy riêng biệt và hai xe đi ngược chiều nhau nhưng do N thiếu chú ý quan

sát, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm và cho xe đi về sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, tránh xe không đảm bảo an toàn và để xe chiếm sang phần đường của xe ngược chiều là vi phạm vào Khoản 1, Điều 9, Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, Khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Hành vi của bị cáo như đã nêu trên phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tuy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do không tuân thủ đúng các quy định pháp luật trong quá trình tham gia giao thông đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, nên cần phải xử nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với qui định pháp luật, như: Sau xảy ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thân khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Ngoài ra, ông Hồ Đăng K cũng có một phần lỗi, khi tham gia giao thông trên đoạn đường không phân chia thành hai phần đường chạy riêng biệt và hai xe đi ngược chiều nhau nhưng không cho xe đi về sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, tránh xe không đảm bảo an toàn là vi phạm vào Khoản 1, Điều 9, Khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, Khoản 8 Điều 5 Thông tư 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Đồng thời phía đại diện gia đình bị hại đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo từ trước đến nay chưa lần nào vi phạm pháp luật, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không ai có ý kiến gì khác hay yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Phong Điền đã thu giữ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Lê Thừa Như N đây là loại giấy tờ tùy thân nên Hội đồng xét xử xét trả lại cho bị cáo (tang vật chuyển theo hồ sơ vụ án).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thừa Như N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thừa Như N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Lê Thừa Như N cho Ủy ban Nhân dân xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Thừa Như N 01 (một) giấy phép lái xe (tang vật chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thừa Như N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA và THAHS;
- Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đạt